

Sản xuất tại Pháp bởi:

Laboratoires SVM

Lieudit Breitmatt - ZA rue de la vieille Bruche

67130 MUHLBACH-SUR-BRUCHE - Pháp

Thành phần:

Glutathione 1000mg, Collagen (từ cá) 400mg, alpha-lipoic acid 40mg, Vitamin C 160 mg, Kẽm 20mg, Selenium 200 mcg.

Công dụng: Giúp chống oxy hóa, hỗ trợ tăng cường sức khỏe, làm đẹp da...

Hoạt chất chính Glutathione có tác dụng:

- Hỗ trợ tăng số lượng và chất lượng tinh trùng, tăng khả năng thụ thai.
- Hỗ trợ chống oxy hóa, tăng cường chức năng gan.
- Hỗ trợ tăng cường sức đề kháng, tăng cường miễn dịch, hỗ trợ điều trị ung thư, u bướu.
- Làm đẹp da, chống lão hóa.

Liều dùng: 2 đến 4 viên/ ngày hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

Khuyến cáo:

- Nên dùng hàng ngày để có tác dụng tốt nhất;
- Để xa tầm tay trẻ em;
- Không dùng cho trẻ em và phụ nữ đang mang thai hoặc cho con bú;
- Sản phẩm có chứa các thành phần từ cá, sữa, trứng, đậu tương, lạc, gluten, cần tây và lạc;
- Bảo quản nơi khô mát và tránh ánh sáng trực tiếp.



Kräfte



EU-THION®
fabriqué en France

Glutathione là một chất chống oxy hóa tự nhiên mạnh nhất và quan trọng hàng đầu, có trong mọi tế bào của cơ thể. Rất nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng sự suy giảm Glutathione trong cơ thể ở tuổi trung niên là một nguyên nhân gây ra suy giảm chức năng sinh lý và lão hóa.

Với Glutathione chất lượng cao, cùng với công thức kết hợp các hoạt chất tự nhiên, vitamin và khoáng chất hỗ trợ, sử dụng EU-THION hàng ngày là một giải pháp hỗ trợ tăng cường bền vững sinh lý và sức khỏe.



EU-THION®
fabriqué en France

Đối tượng sử dụng:

Dùng cho người có sức đề kháng kém, hệ miễn dịch bị suy yếu, người bị u bướu/đang điều trị bằng hóa trị xạ trị, người bị bệnh gan, người cần tăng số lượng chất lượng tinh trùng, người có nhu cầu làm đẹp da.

1, L-Glutathione:

Cơ chế tác dụng của glutathione

Glutathione là một tripeptide nội sinh có mặt trong tất cả các tế bào động vật, được tổng hợp từ tế bào bằng 3 amin gồm cysteine, glutamic và glycine. Glutathione tồn tại ở cả hai trạng thái khử (GSH) và oxy hóa (GSSG). Trong các tế bào và mô khỏe mạnh, hơn 90% tổng số glutathione ở dạng khử (GSH) và dưới 10% tồn tại ở dạng disulfide (GSSG).

L-Glutathione (GSH) là 1 glutathione đã được bảo hòa với một phần từ lưu huỳnh bổ sung.

GSH là một chất bảo vệ tế bào cực kỳ quan trọng, nó trực tiếp tiêu các gốc tự do như OH^{*}, O₂^{*} các gốc tự do khác ở các trung tâm trên DNA và các phân tử sinh học khác. GSH là thành phần chính của phức hợp Cytochrome P450 trong các phản ứng khử độc, chuyển hóa phase I, phase II trong tế bào gan, thận, phổi, tế bào biểu mô ruột và các cơ quan khác. GSH là một Co-factor cần thiết của nhiều enzyme để cân bằng quá trình khử Thiol và giúp giữ cho các vị trí nhạy cảm hoạt động oxy hóa - khử trên các enzyme trong trạng thái khử cần thiết. Khi Thiol ở mức điện thế cao trong các hệ thống tế bào, các Metallothioneins, các thioredoxins và các protein điều tiết oxy hóa khử khác trong cơ thể cuối cùng đều được điều tiết bởi cấp độ GSH và tỷ lệ oxy hóa- khử GSH/GSSG. Trạng thái GSH/GSSG là rất quan trọng để hàng định nội mô, ổn định phổ sinh học phân tử tạo môi trường thuận lợi cho tế bào thực hiện các chức năng và tồn tại. GSH và các chất chuyển hóa của nó tương tác với quá trình tổng hợp năng lượng và chất dẫn truyền thần kinh thông qua một số đường trao đổi chất nổi bật. GSH điều tiết làm giảm các yếu tố gây viêm của Lektotrienes và eicosanoids khác.

Tác dụng của Glutathione:

Glutathione giúp phục hồi chức năng gan, hỗ trợ điều trị bệnh xơ gan, suy gan, viêm gan, gan nhiễm độc đồng thời ức chế sự sao chép virus HAV, HBV, HCV.

Glutathione giúp làm tăng số lượng, chất lượng tinh trùng, tăng tính di động, làm đậm đặc tinh trùng, tăng khả năng thụ thai.

Glutathione làm giảm tác dụng phụ của các thuốc điều trị ung thư, lao, kim loại nặng, phóng xạ, giúp phòng ngừa và hỗ trợ điều trị ung thư.

Glutathione ngăn chặn sự hình thành và sản sinh các sắc tố melanin, nguyên nhân gây tình trạng sạm da, nám da. Glutathione còn giúp tăng cường sản sinh ra các sắc tố làm hồng trắng da. Giúp mang lại làn da trắng hồng, giàu sức sống.

2, Collagen marin:

Collagen là một loại protein được tìm thấy ở động vật, đặc biệt là trong các mô thịt và mô liên kết ở động vật có vú. Collagen là thành phần chính của mô liên kết, và là loại protein có nhiều nhất trong các loài động vật có vú, chiếm khoảng 25% đến 35% protein cơ thể. Collagen tồn tại ở dạng sợi dài, chủ yếu được tìm thấy trong các mô xơ như dây chằng, gân và da, và cũng có nhiều trong giác mạc, sụn, xương, mạch máu, ruột, và đĩa đệm. Nguyên bào sợi là tế bào phổ biến nhất tạo ra collagen.

Collagen chiếm từ 1-2% của các mô cơ, và chiếm 6% trọng lượng của cơ bắp, cơ gân. Gelatin được sử dụng trong thực phẩm và công nghiệp là collagen đã được thủy phân một phần.

Chức năng chính của collagen là kết nối các mô trong cơ thể lại với nhau, nếu không có chúng cơ thể của chúng ta sẽ chỉ là các phần rời rạc không thống nhất. Vì vậy Collagen đóng một vai trò rất quan trọng đối với cơ thể chúng ta

Collagen chiếm 70% cấu trúc da và phân bố chủ yếu ở tầng hạ bì, ngoài việc liên kết còn kích thích quá trình trao đổi chất, tạo sự đàn hồi cho da mặt. Do đó, Bổ sung collagen giúp da săn chắc, mịn màng.

3, Alpha Lipic Acid

Axit α -lipic (viết tắt là: ALA) được tìm thấy trong ti thể của tế bào, tham gia vào các chức năng khác nhau của enzyme (các phức hợp pyruvate dehydrogenase (PDH) và α -ketoglutarate dehydrogenase.) ALA là một chất chống oxy hóa có nguồn gốc từ axit caprylic. Trong chu trình Krebs, ALA hoạt động như một đồng yếu tố cho một số phức hợp enzyme tham gia vào quá trình tạo năng lượng (ATP) cho tế bào.

Ở dạng khử, ALA phản ứng và trung hòa gốc tự do (ROS), chẳng hạn như gốc superoxide, oxy đơn và gốc hydroxyl. Đặc biệt, ALA giúp tăng nồng độ glutathione bên trong tế bào. Bên cạnh đó, ALA hỗ trợ tăng cường giãn mạch nội mô (liên quan tới trung gian oxit nitric), do đó cải thiện vi tuần hoàn ở những bệnh nhân bị bệnh đa dây thần kinh do đái tháo đường.

Tác dụng:

Hỗ trợ tất cả các bệnh lý liên quan đến stress oxy hóa như thiếu máu cục bộ hoặc chấn thương do bức xạ.

ALA hỗ trợ điều trị bệnh thần kinh do tiểu đường.

ALA được chứng minh là ngăn chặn đáng kể quá trình viêm nhờ ức chế việc sản xuất prostaglandin E-2, một cytokine quan trọng của viêm.

ALA hỗ trợ đào thải các chất độc khác nhau, đặc biệt là các kim loại nặng trong cơ thể.

4, Vitamin C

Nghiên cứu cho thấy, vitamin C (Axit ascorbic) có tác dụng quan trọng đối với xương và mô liên kết, cơ bắp và các mạch máu. Tác dụng của vitamin C còn giúp cơ thể hấp thụ chất sắt, góp phần vào quá trình sản xuất hồng cầu được diễn ra thuận lợi. Bên cạnh đó, axit ascorbic có công dụng điều trị và ngăn ngừa thiếu hụt vitamin C.

5, Zinc (kẽm)

Kẽm là một nguyên tố vi lượng trong cơ thể, giúp chống Oxy hóa cung cấp sự hỗ trợ miễn dịch và đóng vai trò trong hơn 300 Enzym trong cơ thể đồng thời trợ giúp vai trò cấu trúc AND, nguyên liệu gen tế bào và nó cần thiết cho sự phân bào cũng như sự phát triển của tế bào.

Ngoài ra Zn giúp cải thiện sức khỏe não bộ, giúp xương chắc khỏe hơn, giúp tóc chắc khỏe, tốt cho mắt, giúp cơ bắp mạnh mẽ, làn da khỏe mạnh. Cân bằng nội tiết tố, Kẽm hỗ trợ tăng trưởng tinh trùng ở nam giới, tăng tính di động của tinh trùng và chậm mãn dục.

6, Selenium

Selen là một nguyên tố vi lượng thiết yếu đối với cơ thể. Selen có tác dụng chống Oxy hóa có tác dụng bất ngờ đối với sức khỏe, ngăn chặn những rối loạn chuyển hóa, góp phần xây dựng một cơ thể khỏe mạnh, đặc biệt so với các chất khác Selen có thể làm chậm quá trình lão hóa và phòng chống một số bệnh mạn tính như Ung thư, Tim mạch, Bướu Giáp,...

Selen có vai trò cấu trúc và enzyme, chất xúc tác để sản xuất Hormon cải thiện lưu lượng máu, làm giảm viêm và điều chỉnh chức năng miễn dịch. Nó giữ vai trò cực kỳ quan trọng ở những người bị bệnh viêm mãn tính hoặc bệnh tự miễn dịch. Selen cũng có khả năng bảo vệ chống Oxy hóa như Glutathion trên tổn thương của DNA nên có thể sửa chữa tổn thương cấp độ DNA. Điều này đặc biệt quan trọng trong ngăn chặn ung thư phát triển và chống lão hóa.

Selen cũng rất quan trọng trong tăng trưởng chức năng sinh sản khỏe mạnh. Selen được tích hợp trong ty thể của tinh trùng và có thể ảnh hưởng đến hành vi và chức năng của tinh trùng khi chúng di chuyển qua âm đạo giúp hiệu quả điều trị hiếm muộn.